

UBND TỈNH LÂM ĐỒNG
SỞ NỘI VỤ

Số: /SNV-TTLTDVVL
V/v phối hợp hỗ trợ thông tin
trao trả hồ sơ, kỷ vật
của cán bộ đi B

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Lâm Đồng, ngày tháng 7 năm 2026

Kính gửi: Sở Nội vụ các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương

Thực hiện Công văn số 6139/BNV-CVT<NN ngày 17/6/2026 của Cục Văn thư và Lưu trữ nhà nước về việc rà soát, xác minh, trao trả hồ sơ, kỷ vật của cán bộ đi B và tuyên truyền, tri ân người có công với cách mạng. Qua công tác rà soát, thống kê, Sở Nội vụ các tỉnh Lâm Đồng, Bình Thuận, Đắk Nông (trước sáp nhập) đã tiếp nhận bản sao hồ sơ cán bộ đi B¹ từ Trung tâm Lưu trữ Quốc gia III thuộc Cục Văn thư và Lưu trữ nhà nước với số lượng là: 403 bộ hồ sơ².

Sau khi tiếp nhận, các cơ quan đã chú trọng thực hiện công tác trao trả hồ sơ cho các cá nhân và thân nhân của cán bộ đi B. Tuy nhiên, do điều kiện lịch sử, thay đổi về địa giới hành chính dẫn đến địa chỉ nơi ở của cán bộ đi B và thân nhân cũng thay đổi, một số cán bộ đi B đã chuyển đi nơi khác nên việc trao trả hồ sơ, kỷ vật còn gặp nhiều khó khăn. Theo số liệu thống kê, từ năm 2012 đến nay, tỉnh Lâm Đồng đã tìm kiếm, xác minh thông tin và thực hiện trao trả được 129 bộ³; còn 274 bộ bản sao hồ sơ cán bộ đi B chưa thực hiện trao trả.

Để tiếp tục thực hiện công tác trao trả hồ sơ cán bộ đi B đến các cá nhân, thân nhân của cán bộ đi B, nhằm thực hiện các chủ trương của Đảng và Nhà nước về tri ân người có công với cách mạng và thực hiện tốt công tác đền ơn đáp nghĩa. Sở Nội vụ tỉnh Lâm Đồng trân trọng đề nghị Sở Nội vụ các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương quan tâm hỗ trợ, phối hợp trong việc cung cấp rộng rãi thông tin danh sách hồ sơ cán bộ đi B đang bảo quản tại Trung tâm Lưu trữ và Dịch vụ việc làm tỉnh Lâm Đồng (có danh sách kèm theo) đến các cơ quan, tổ chức, địa phương và nhân dân trên địa bàn bằng các hình thức phù hợp; đồng thời, phối hợp, hỗ trợ xác minh thông tin và trao trả hồ sơ cho cán bộ đi B hoặc thân nhân (nếu có). Trong trường hợp các cá nhân và thân nhân cán bộ đi B có quê quán tại tỉnh Lâm Đồng hiện đang sinh sống tại các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương nếu tra cứu có thông tin trùng khớp, đề nghị liên hệ với Trung

¹ Hồ sơ cán bộ đi B là toàn bộ giấy tờ của các cán bộ, công nhân viên thuộc các cơ quan Đảng, Nhà nước, các đoàn thể địa phương được cử vào Nam công tác và một số là của cán bộ miền Nam tập kết ra Bắc công tác, an dưỡng, chữa bệnh, sau đó trở về miền Nam giai đoạn 1965 - 1975.

² Sở Nội vụ tỉnh Lâm Đồng (cũ) tiếp nhận 27 bộ; tỉnh Bình Thuận (cũ) tiếp nhận 362 bộ; tỉnh Đắk Nông (cũ) tiếp nhận 14 bộ.

³ Sở Nội vụ tỉnh Lâm Đồng (cũ) đã trao trả: 08 bộ; tỉnh Bình Thuận (cũ) đã trao trả: 115 bộ; tỉnh Đắk Nông (cũ) đã trao trả: 06 bộ.

tâm Lưu trữ và Dịch vụ việc làm, Sở Nội vụ tỉnh Lâm Đồng, địa chỉ: số 04 đường 3 tháng 4, phường Xuân Hương - Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng, số điện thoại: 02633.555.659.

Sở Nội vụ tỉnh Lâm Đồng rất mong nhận được sự quan tâm, phối hợp, hỗ trợ của Sở Nội vụ các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương để sớm hoàn thành nhiệm vụ trao trả hồ sơ đến các cá nhân và thân nhân cán bộ đi B có quê quán tại tỉnh Lâm Đồng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Cục Văn thư và Lưu trữ nhà nước (để b/c);
- UBND tỉnh (để b/c);
- GD Sở Nội vụ (để b/c);
- Trang TTĐT Sở Nội vụ;
- Lưu: VT, TTLTDVVL.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Trần Hữu Tuấn

**DANH SÁCH BẢN SAO HỒ SƠ CÁN BỘ ĐI B CHƯA ĐƯỢC TRAO TRẢ
ĐANG ĐƯỢC BẢO QUẢN TẠI TRUNG TÂM LƯU TRỮ VÀ
DỊCH VỤ VIỆC LÀM TỈNH LÂM ĐỒNG**

(Kèm theo Công văn số /SNV-TTLTDVVL ngày ... tháng 7 năm 2026)

Số TT	Họ và tên cán bộ đi B	Bí danh	Ngày sinh	Địa chỉ	Ghi chú
Tỉnh Lâm Đồng (cũ)					
01	Lê Đình Cầm		22/02/1932	2Đ 2E Phan Đình Phùng, Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng	
02	K Cường	K' Triêr	01/10/1954	Xã Hòa Bắc, huyện Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng	
03	K Diệp		1958	Thôn Đa Giang, xã Đăng Minh, huyện Nam Sơn, Khu 6, tỉnh Lâm Đồng	
04	Nguyễn Văn Hạ		02/02/1939	Phường Đệ Nhất, Đà Lạt, tỉnh Tuyên Đức	
05	Nguyễn Văn Hồng	Linh	01/11/1930	Huyện Nam Thiên, Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng	
06	Nguyễn Văn Khoa	bí danh Ngự Bình	15/5/1927	Thị xã Di Linh (Đồng Nai Thượng), tỉnh Lâm Đồng	
07	Trương Văn Lạc		01/02/1931	Ấp Tân Lạc, thị xã Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng	
08	Huỳnh Thị Lục	Trung Kiên, Tư Đệ	1915	K Đưng, huyện Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng	
09	Lê Viết Minh	Viết Cường, Lâm Tiến)	14/6/1929	Số nhà 197, đường Cầu Queo, thị xã Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng	
10	K Minh	K Hoách	1953	Buôn Đưng Hoanh, xã Tư, huyện Bảo Lộc Bắc, tỉnh Lâm Đồng	
11	Ka Mộp	Ka Vưor	1936	Buôn Đanur xã Tân Giơ Rai, huyện Bờ Lao, tỉnh Lâm Đồng	
12	KX Rai	Khúi	1940	Thôn Rô Men, xã Phi Giàng, huyện Đức Trọng (Tuyên Đức), tỉnh Lâm Đồng	
13	Trương Ngọc Sang	Trương Trung Kiên, Trương	10/10/1932	Thị xã Đà Lạt (Lâm Viên), tỉnh Lâm Đồng	
14	Lê Quốc Sáo	Nghĩa	04/01/1928	Thị xã Đà Lạt, tỉnh Lâm	

				Đồng	
15	Vương Quốc Thành		1932	Thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng	
16	Huỳnh Văn Thạch	Hoàng CA, Linh Giang	01/01/1939	Xã Trung Sơn, huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng	
17	Nguyễn Thị Trinh	Lâm Xuân	24/5/1930	Thị xã Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng	
18	Lâm Văn Vân	Điểm	03/01/1934	Khu phố 2, thị xã Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng	
19	Nguyễn Thanh Xuân	Nguyễn Thanh Tùng, Nguyễn	10/1931	Xã Trường Xuân, huyện Càng Rang (Đồng Nai Thượng), tỉnh Lâm Đồng	
Tỉnh Đắk Nông (cũ)					
01	Nơ Du Lê		27/9/1947	Xã Yuk Rla, huyện Đắc Rhiê, tỉnh Đắk Lắk	
02	Rơ Chăm Tần	Lê Đức Hùng	02/3/1946	Xã Bích Sơn, huyện Kim Đức, tỉnh Quảng Đức	
03	Ama La Niê	Y Bơ Miê	1930	Buôn Trum, xã Đắc Klô, huyện Đức Lập, tỉnh Đắk Lắk	
04	Y Pi Ôm		5/1944	Xã Đức Mạnh, huyện Đức Lập, tỉnh Quảng Đức	
05	Y Phăng		25/5/1954	Xã Đắc Phơi, huyện Đắc Hiêu, tỉnh Đắk Lắk	
06	Krông Yrai	Krông - Mút	1935	Thôn Bu Bông, xã Đak Buk Sô, huyện Đắc Song, tỉnh Đắk Lắk	
07	Niê Y Sốt	Niê Ydur	29/12/1937	Buôn Trum, xã Dục Kơ Lô, huyện Đắc Mít, tỉnh Đắk Lắk	
08	A Mì Sa	H; BRop A Yũn	1935	Buôn Trum, xã Đắc Klô, huyện Đức Lập, tỉnh Đắk Lắk	
Tỉnh Bình Thuận (cũ)					
01	Võ Bá Hiền	Hồng Vân	09/08/1936	Thôn Long Phước, xã Long Hòa, huyện Tuy Phong, tỉnh Bình Thuận.	
02	Lê Văn Phú	Hương Phong	19/10/1936	Xã Long Hương, huyện Tuy Phong, tỉnh Bình Thuận.	
03	Nguyễn Trung Hiệp	Sĩ, Nguyễn	16/8/1926	Xã Long Hương, huyện Tuy Phong, tỉnh Bình	

		Trung Lợi		Thuận.	
04	Phạm Hoàng		01/01/1938	Xã Long Hương, huyện Tuy Phong, tỉnh Bình Thuận.	
05	Nguyễn Thành Lý		16/6/1942	Xã Long Hương, huyện Tuy Phong, tỉnh Bình Thuận.	
06	Nguyễn Hữu Chiêu	Thanh	27/02/1932	Xã Vĩnh Hảo, huyện Tuy Phong, tỉnh Bình Thuận.	
07	Ngô Quang Thắng		01/01/1927	Xã Phong Phú, huyện Tuy Phong, tỉnh Bình Thuận.	
08	Nguyễn Hồng Quân	Võ Văn Đe, Võ Văn Minh.	03/1932	Xã Càng Rang, huyện Long Hương, tỉnh Bình Thuận.	
09	Ung Bửu Chúc	Nam Sơn, Linh Chúc.	09/01/1926	Xã Bình Thạnh, huyện Bắc Bình, tỉnh Bình Thuận.	
10	Nguyễn Cương		18/8/1946	Xã Bình Thạnh, huyện Bắc Bình, tỉnh Bình Thuận.	
11	Nguyễn Quý Quang	Đặng, Đức.	05/05/1922	Xã Bình Thạnh, huyện Bắc Bình, tỉnh Bình Thuận.	
12	Phạm Phong	Phạm Thiến, Phạm Ôn, Kỳ.	05/1929	Làng Vĩnh An, Xã Bình Thạnh, huyện Bắc Bình, tỉnh Bình Thuận.	
13	Nguyễn Giáp	Hồng Hải	1920	Xã Bình Thạnh, huyện Bắc Bình, tỉnh Bình Thuận.	
14	Nguyễn Phúc Châu	Nguyễn Văn Hai	11/05/1938	Xã Chí Công, huyện Hòa Đa, tỉnh Bình Thuận.	
15	Lê Bé	Lê Quang Phú	11/11/1931	Xã Chí Công, huyện Hòa Đa, tỉnh Bình Thuận.	
16	Nguyễn Thị Dưỡng	Nguyễn Thị Bảy		Xã Phan Rí Cửa, huyện Hòa Đa, tỉnh Bình Thuận.	
17	Nguyễn Trường Phước		12/02/1940	Xã Phan Rí Cửa, huyện Hòa Đa, tỉnh Bình Thuận.	
18	Trần Văn Công	Thanh Hải	11/01/1936	Thị trấn Phan Rí, xã Bình Phong, huyện Bắc	

				Bình, tỉnh Bình Thuận.	
19	Nguyễn Thanh Khiết	Tân	04/04/1918	Xã Bình Phong, huyện Bắc Bình, tỉnh Bình Thuận.	
20	Vũ Đình Khôi	Vĩnh Lai, Võ Khôi	22/12/1940	Xã Bình Phong, huyện Bắc Bình, tỉnh Bình Thuận.	
21	Lê Văn Ninh	Đình	30/12/1930	Xã Bình Phong, huyện Bắc Bình, tỉnh Bình Thuận.	
22	Nguyễn Tấn Sĩ	Nguyễn Sơn, Tấn Lực	26/6/1922	Xã Bình Phong, huyện Bắc Bình, tỉnh Bình Thuận.	
23	Nguyễn Tấn Sinh		19/11/1939	Xã Bình Phong, huyện Bắc Bình, tỉnh Bình Thuận.	
24	Nguyễn Tấn Thành	Nguyễn Văn Bảy, Duật	03/02/1933	Làng Gian Hải, Xã Bình Phong, huyện Bắc Bình, tỉnh Bình Thuận.	
25	Nguyễn Dấp	Thiệu	02/02/1927	Xã Bình Minh, huyện Bắc Bình, tỉnh Bình Thuận.	
26	Mai Xuân Hoàng	Phi Hổ	12/12/1929	Xã Bình Minh, huyện Bắc Bình, tỉnh Bình Thuận.	
27	Nguyễn Thanh Sương	Huỳnh Sương, Văn Hội	05/1930	Thôn Hiệp Đức, xã Bình Minh, huyện Bắc Bình, tỉnh Bình Thuận.	
28	Bùi Văn Tài		03/10/1937	Xã Bình Minh, huyện Bắc Bình (Hà Thủy - Hòa Đa), tỉnh Bình Thuận.	
29	Trương Văn Thắng		06/06/1935	Xã Bình Minh, huyện Bắc Bình, tỉnh Bình Thuận.	
30	Phạm Phi Thông	Phi Thường	02/1925	Xã Bình Minh (Duông), huyện Bắc Bình, tỉnh Bình Thuận.	
31	Nguyễn Văn Điểm	Nguyễn Cao, Khang	02/1930	Thôn Dũng, xã Bình An, huyện Bắc Bình, tỉnh Bình Thuận.	
32	Nguyễn Hương	Nguyễn Văn Hương, Nguyễn	05/10/1931	Làng Tân Mục, xã Bình An, huyện Bắc Bình, tỉnh Bình Thuận.	

		Ảnh			
33	Nguyễn Công Khanh		08/07/1935	Xã Bình An, huyện Bắc Bình, tỉnh Bình Thuận.	
34	Nguyễn Phế	Văn Toàn	10/10/1936	Làng Xuân Giáo, xã Bình An, huyện Bắc Bình, tỉnh Bình Thuận.	
35	Huỳnh Đức Tưu	Hoàng Đức Minh	01/10/1930	Xã Bình An, huyện Bắc Bình, tỉnh Bình Thuận.	
36	Nguyễn Quang Thanh	Bích, Đặng Trần Nguyễn.	15/12/1934	Làng Xuân An, xã Bình An, huyện Bắc Bình, tỉnh Bình Thuận.	
37	Nguyễn Thái Ất	Giông Tố, Vũ Phong Bão	01/04/1923	Thị trấn Phan Rí, xã Bình Tiến, huyện Bắc Bình, tỉnh Bình Thuận.	
38	Nguyễn Văn Hà	Nguyễn Văn Hồng	01/01/1926	Thôn 3, xã Bình Tiến, huyện Hòa Đa, tỉnh Bình Thuận.	
39	Võ Văn Hoàng	Võ Nhỏ, Hồng	04/08/1941	Thôn Đông An, xã Bình Tiến, huyện Bắc Bình, tỉnh Bình Thuận.	
40	Nguyễn Xuân Huân	Hồng Hải, Nguyễn Mót	22/12/1934	Xã Lương Sơn, huyện Bắc Bình, tỉnh Bình Thuận.	
41	Ngô Văn Sâm	Tâm	1945	Thôn Lương Tây, xã Lương Sơn, huyện Hòa Đa, tỉnh Bình Thuận.	
42	Đặng Như Phan		15/12/1934	Thôn Đa Phước, Xã Bình Thành, huyện Hòa Đa, tỉnh Bình Thuận.	
43	Nguyễn Thị Trân	Huyền Trân	30/12/1943	Xã Đa Phước, huyện Bắc Bình, tỉnh Bình Thuận.	
44	Huỳnh Long Anh	Phi Nhanh	12/02/1934	Thôn Long Hương, xã Bình Phú Hải, huyện Bắc Bình, tỉnh Bình Thuận.	
45	Nguyễn Văn Liên	Nguyễn Văn Ly, Lê Hồng Thắng, Nguyễn Trọng Thành.	16/4/1933	Xã Bình Phú Hải, huyện Bắc Bình, tỉnh Bình Thuận.	
46	Lê Ngọc Sáu	Ngọc Hải	10/03/1934	Xã Bình Phú Hải, huyện Bắc Bình, tỉnh Bình	

				Thuận.	
47	Đoàn Cúc	Băng Cơ, Cát.	27/6/1933	Thôn Chợ Lầu, xã Thuận Thành, huyện Hòa Đa, tỉnh Bình Thuận.	
48	Trần Ngọc Thám	Trần Văn Mười	23/12/1955	Xã Chợ Lầu, huyện Hòa Đa, tỉnh Bình Thuận.	
49	Nguyễn Ngọc Lan		12/1939	Xã Hồng Chính, huyện Hòa Đa, tỉnh Bình Thuận.	
50	Nguyễn Thị Minh Thương		1949	Xã Hồng Thái, huyện Hòa Đa, tỉnh Bình Thuận.	
51	Lê Văn Chi	Yên Thành, Nguyễn Hiển		Xã Hồng Lâm, huyện Hòa Đa, tỉnh Bình Thuận.	
52	Trần Đồng	Tuyết	01/1913	Xã Hồng Lâm, huyện Bắc Bình, tỉnh Bình Thuận.	
53	Lê Văn Bá	Lê Văn Thì, Yên Thành.	11/01/1932	Làng Bình Nhơn, huyện Hòa Đa, tỉnh Bình Thuận.	
54	Trương Quang Bảo	Trương Minh Châu, Trương Quang Vệ	04/03/1925	Làng Bình Thiện, huyện Hòa Đa, tỉnh Bình Thuận.	
55	Trần Quý Dzu	Sương	08/07/1932	Xã Lạc Sơn, huyện Hòa Đa, tỉnh Bình Thuận.	
56	Nguyễn Đồng	Nguyễn Hoành	1932	Thôn Lạc Sơn, xã Minh Thắng, huyện Hòa Đa, tỉnh Bình Thuận.	
57	Phạm Minh Hánh	Phạm Văn Hánh, Phạm Văn Thạnh Phạm Văn Hưng	10/09/1932	Xã Bình Hưng, huyện Hòa Đa, tỉnh Bình Thuận.	
58	Nguyễn Nhật Hùng		20/12/1939	Xã Xuân Hội, huyện Hòa Đa, tỉnh Bình Thuận.	
59	Nguyễn Ái Hữu	Khắc Phục,	12/10/1933	Xã Long Hòa, huyện Bắc Bình, tỉnh Bình	

		Nguyễn Ngọc Hữu		Thuận.	
60	Nguyễn Tấn Ninh	Lê Hải	20/7/1938	Xã Hòa Phong, huyện Bắc Bình, tỉnh Bình Thuận.	
61	Hồ Minh Tâm	Tám	01/10/1929	Xã Hồng Thắng, huyện Hòa Đa, tỉnh Bình Thuận.	
62	Ngô Tuyết	Ngô Hữu Tiết, Hữu Nghĩa	30/10/1927	Xã Hải Tân, huyện Hòa Đa, tỉnh Bình Thuận.	
63	Bùi Khánh Thế	Việt Hùng	18/6/1936	Xã Thuận Thành, huyện Hòa Đa, tỉnh Bình Thuận.	
64	Phan Ngọc Châu	Ngọc Danh	20/7/1932	Xã Bình Tân, huyện Bắc Bình, tỉnh Bình Thuận.	
65	Đặng Hùng Cường	Đặng Văn Cừ	1953	Thôn Thanh Hiếu, Xã Hựu An, huyện Phan Lý, tỉnh Bình Thuận.	
66	Hồ Văn Say		1924	Thôn Tiến Thanh, Xã Phan Tiến, huyện Phan Lý, tỉnh Bình Thuận.	
67	Lê Hồng Thanh	Kinh Năng	1950	Xã Lạc Trị, huyện Phan Lý, tỉnh Bình Thuận.	
68	Đặng Công Thành	Cân	06/06/1930	Xã Phan Hòa, huyện Phan Lý, tỉnh Bình Thuận.	
69	Nguyễn Ngọc Châu	Trường Sơn	06/06/1931	Xã Hồng Tiến, huyện Lê Hồng Phong, tỉnh Bình Thuận.	
70	Nguyễn Minh Đức	Nguyễn Văn Đậu	02/02/1937	Xã Hồng Hải, khu Lê Hồng Phong, huyện Hàm Thuận, tỉnh Bình Thuận.	
71	Trần Xuân Kỳ	Xuân Hải, Nguyễn Thanh Thủy, Trần Văn Nóc.	15/1/1933	Xã Hồng Liên, khu Lê Hồng Phong, tỉnh Bình Thuận.	
72	Nguyễn Thị Phương	Nguyễn Thị Lương	29/12/1950	Xã Hồng Tân, huyện Hồng Phong, tỉnh Bình Thuận.	

73	Nguyễn Minh Tân	Minh Cảnh, Nguyễn Văn Lồng.	03/1932	Xã Hồng Tiến, khu Lê Hồng Phong, tỉnh Bình Thuận.	
74	Nguyễn Văn Trước	Nguyễn Ngọc Xanh	10/10/1920	Xã Hồng Hải, huyện Lê Hồng Phong, tỉnh Bình Thuận.	
75	Nguyễn Xuân Vinh	Nguyễn Văn Phúc	30/12/1934	Thôn Bồng Nhon, xã Hồng Lâm, huyện Lê Hồng Phong, tỉnh Bình Thuận.	
76	Nguyễn Văn Đậu	Nguyễn Xuân Anh		Vùng 4, xã Hồng Hải, huyện Hàm Thuận, tỉnh Bình Thuận.	
77	Lê Văn Minh	Nhiên Minh Sơn	12/12/1938	Xã Hồng Hải, huyện Hàm Thuận, tỉnh Bình Thuận.	
78	Nguyễn Văn Nở	Nguyễn Nhị, Nguyễn Văn Hùng	11/10/1929	Xã Hồng Hải, huyện Hàm Thuận, tỉnh Bình Thuận.	
79	Trương Văn Phi	Trương Văn Quý, Hòa Bình	19/8/1929	Xã Hồng Hải, huyện Hàm Thuận, tỉnh Bình Thuận.	
80	Nguyễn Thị Hà		07/08/1954	Xã Thuận Đức, huyện Thuận Phong, tỉnh Bình Thuận.	
81	Nguyễn Văn Nhâm	Nguyễn Văn Tám, Kiên	1931	Xã Thuận Hòa, huyện Thuận Phong, tỉnh Bình Thuận.	
82	Lê Văn Pợi	Bợi	16/4/1929	Thôn 3, Xã Thuận Hòa, huyện Thuận Phong, tỉnh Bình Thuận.	
83	Võ Văn Phong	Võ Văn Mọi	20/4/1946	Xã Thuận Hòa, huyện Thuận Phong, tỉnh Bình Thuận.	
84	Trần Minh Tiến	Hồng	12/1936	Xã Hồng Sơn, huyện Hàm Thuận, tỉnh Bình Thuận.	
85	Trần Ngọc Thanh		1941	Xã Hồng Sơn, huyện Thuận Phong, tỉnh Bình Thuận.	
86	Đỗ Thành Châu	Đỗ Văn Minh, Đỗ Văn Nga.	05/01/1933	Xã Hàm Đức, huyện Hàm Thuận, tỉnh Bình Thuận.	

87	Lê Thị Hiền	Đẹp	09/1928	Làng Tùy Hòa, thôn Hòa Minh, xã Hàm Đức, huyện Hàm Thuận, tỉnh Bình Thuận.	
88	Nguyễn Kim Hoàng	Chiêu Hiền	12/1924	Làng Vĩnh Hòa (Sa ra), xã Hàm Đức, huyện Hàm Thuận, tỉnh Bình Thuận.	
89	Đỗ Thanh Quốc	Trương Tấn Công, Đỗ Sơn	05/10/1935	Thôn Nhân Hòa, xã Hàm Đức, huyện Hàm Thuận, tỉnh Bình Thuận.	
90	Ngô Tấn Sơn	Phan Cao Đánh	11/07/1922	Xã Hàm Đức, huyện Hàm Thuận, tỉnh Bình Thuận.	
91	Võ Ngọc Thái	Võ Văn Đê	13/3/1933	Thôn Hiệp Thạnh, xã Hàm Đức, huyện Hàm Thuận, tỉnh Bình Thuận.	
92	Đinh Ngọc Thanh	Đinh Ngọc Chừ	20/01/1935	Xã Hàm Đức, huyện Hàm Thuận, tỉnh Bình Thuận.	
93	Vũ Ngọc Thanh	Võ Thịnh, Võ Văn Đẩu	15/6/1935	Xã Hàm Đức, huyện Hàm Thuận, tỉnh Bình Thuận.	
94	Phùng Đức Thọ	Đức Thuận, Phùng Thế Sơn	20/10/1936	Xã Hàm Đức, huyện Hàm Thuận, tỉnh Bình Thuận.	
95	Huỳnh Trọng An	Trọng Thủy	11/1935	Xã Hàm Nhơn, huyện Hàm Thuận, tỉnh Bình Thuận.	
96	Nguyễn Văn Ba	Nguyễn Thọ, Văn Bá	25/11/1929	Xã Hàm Nhơn, huyện Hàm Thuận, tỉnh Bình Thuận.	
97	Nguyễn Ngọc Châu	Ngọc Lâm, Nguyễn Văn Em	04/02/1930	Xã Hàm Nhơn, huyện Hàm Thuận, tỉnh Bình Thuận.	
98	Lê Bá Đài	Vũ Trang, Lê Thảo, Lê Thuận	15/3/1925	Xã Hàm Nhơn, huyện Hàm Thuận, tỉnh Bình Thuận.	
99	Lê Minh Đạo	Lê Đức	1925	Xã Hàm Nhơn, huyện Hàm Thuận, tỉnh Bình Thuận.	
100	Nguyễn Thanh Hùng	Hải	30/12/1924	Xã Hàm Nhơn, huyện nHàm Thuận, tỉnh Bình	

				Thuận.	
101	Huỳnh Ngọc Liên	Huỳnh Ngọc Minh, Huỳnh Ngọc My	01/01/1933	Xã Hàm Nhơn, huyện Hàm Thuận, tỉnh Bình Thuận.	
102	Trần Tấn Lộc	Trần Tấn Long, Ly, Tân Long	30/4/1925	Xã Hàm Nhơn, huyện Hàm Thuận, tỉnh Bình Thuận.	
103	Nguyễn Hữu Mậu	Đức Thuận	04/12/1928	Thôn Thắng Lợi, xã Hàm Nhơn, huyện Hàm Thuận, tỉnh Bình Thuận.	
104	Trần Quang San	Trần Sang, Trần Trọng Hiếu	19/2/1922	Xã Hàm Nhơn, huyện Hàm Thuận, tỉnh Bình Thuận.	
105	Lê Kim Sơn	Lê Ba, Lê Thanh Bình	03/02/1931	Xã Thắng Lợi, huyện Hàm Thuận, tỉnh Bình Thuận.	
106	Huỳnh Văn Thanh	Minh Hải, Huỳnh Văn Định	05/1937	Làng An Long, xã Hàm Nhơn, huyện Hàm Thuận, tỉnh Bình Thuận.	
107	Nguyễn Thành Danh	Nguyễn Văn Ngọc	04/03/1927	Xã Hàm Thắng, huyện Hàm Thuận, tỉnh Bình Thuận.	
108	Nguyễn Văn Hai		1946	Xã Lại Yên, huyện Hàm Thuận, tỉnh Bình Thuận.	
109	Cao Hoàng Ngô		13/7/1932	Thôn Thắng Thuận, xã Hàm Thắng, huyện Hàm Thuận, tỉnh Bình Thuận.	
110	Nguyễn Ngọc Phi	Nguyễn Văn Tám, Thành Phúc	15/5/1949	Thôn Thắng Thuận, xã Hàm Thắng, huyện Hàm Thuận, tỉnh Bình Thuận.	
111	Nguyễn Văn Phong	Nguyễn Văn Hai	1941	Xã Hàm Thắng, huyện Hàm Thuận, tỉnh Bình Thuận.	
112	Ngô Minh Quang	Hồng Minh, Ngô Văn Thụy	06/02/1933	Xã Hàm Thắng, huyện Hàm Thuận, tỉnh Bình Thuận.	
113	Nguyễn Ngọc Quang		1933	Thôn Thuận Lợi, xã Hàm Thắng, huyện	

				Hàm Thuận, tỉnh Bình Thuận.	
114	Nguyễn Hồng Sơn	Nguyễn Hùng Anh	10/10/1931	Xã Hàm Thắng, huyện Hàm Thuận, tỉnh Bình Thuận.	02 bộ
115	Trần Hữu Sương		29/3/1942	Xã Hàm Thắng, huyện Hàm Thuận, tỉnh Bình Thuận.	
116	Lưu Minh Tâm	Chí Thắng, Lưu Minh Hùng	1918	Xã Kim Ngọc, huyện Hàm Thuận, tỉnh Bình Thuận.	
117	Nguyễn Văn Xinh	Nguyễn Minh Trung	06/1951	Xã Hàm Thắng, huyện Hàm Thuận, tỉnh Bình Thuận.	
118	Đông Thị Bông		06/08/1955	Xã Hàm Liêm, huyện Hàm Thuận, tỉnh Bình Thuận.	
119	Nguyễn Cẩm	Nguyễn Đức Chung, Nguyễn Thanh Hưng.	11/11/1927	Xã Hàm Liêm, huyện Hàm Thuận, tỉnh Bình Thuận.	
120	Thoại Minh Chót	Nguyễn Ngọc Đào, Minh Hùng	03/1935	Xã Hàm Liêm, huyện Hàm Thuận, tỉnh Bình Thuận.	
121	Đông Sỹ Kỳ	Tùng Lâm	02/10/1927	Xã Hàm Liêm, huyện Hàm Thuận, tỉnh Bình Thuận.	
122	Lê Xuân Kỳ	Quản Nô	1930	Thôn Phú Thọ, xã Hàm Liêm, huyện Hàm Thuận, tỉnh Bình Thuận.	
123	Trần Thị Lê		1953	Xã Hàm Liêm, huyện Hàm Thuận, tỉnh Bình Thuận.	
124	Nguyễn Thị Xuân Mai	Nguyễn Thị Thu Sương	20/7/1951	Xã Hàm Liêm, huyện Hàm Thuận, tỉnh Bình Thuận.	
125	Thái Đăng Miên	Hoàng Anh	22/12/1918	Xã Hàm Liêm, huyện Hàm Thuận, tỉnh Bình Thuận.	
126	Hoàng Văn Minh	Thanh Ba	05/01/1936	Xã Hàm Liêm, huyện Hàm Thuận, tỉnh Bình Thuận.	

				Thuận.	
127	Trần Ngọc Muôn	Trần Việt Minh	05/1955	Thôn Thuận Thắng, xã Hàm Liêm, huyện Hàm Thuận, tỉnh Bình Thuận.	
128	Trần Ngọc Quý	Trần Văn Ngư	1927	Xã Hàm Liêm, huyện Hàm Thuận, tỉnh Bình Thuận.	
129	Nguyễn Sơn	Mười, Quyết	03/05/1921	Xã Hàm Liêm, huyện Hàm Thuận, tỉnh Bình Thuận.	
130	Nguyễn Văn Tám		05/10/1933	Xã Hàm Liêm, huyện Hàm Thuận, tỉnh Bình Thuận.	
131	Thoại Minh Tiến	Thoại Minh Chót, Minh Hùng	03/03/1935	Xã Hàm Liêm, huyện Hàm Thuận, tỉnh Bình Thuận.	
132	Văn Công Tiến	Văn Công Đồi	15/8/1936	Xã Hàm Liêm, huyện Hàm Thuận, tỉnh Bình Thuận.	
133	Nguyễn Văn Tím	Thanh Việc	22/12/1934	Xã Hàm Liêm, huyện Hàm Thuận, tỉnh Bình Thuận.	
134	Bùi Thơ	Giảng	25/4/1935	Xã Hàm Liêm, huyện Hàm Thuận, tỉnh Bình Thuận.	
135	Hoàng Triệu	Huỳnh Văn Tảo	01/10/1938	Xã Hàm Liêm, huyện Hàm Thuận, tỉnh Bình Thuận.	
136	Nguyễn Thanh Xuân	Nguyễn Văn Cờ, Nguyễn Thanh Ba	01/01/1936	Xã Hàm Liêm, huyện Hàm Thuận, tỉnh Bình Thuận.	
137	Nguyễn Văn Bình	Nguyễn Văn Bích	1954	Xã Hàm Chính, huyện Hàm Thuận, tỉnh Bình Thuận.	
138	Trần Cảnh	Thanh Minh	05/01/1926	Xã Hàm Chính, huyện Hàm Thuận, tỉnh Bình Thuận.	
139	Nguyễn Văn Giáp	Ngọc Châu	05/02/1921	Thôn Chính Nghĩa, xã Hàm Chính, huyện Hàm Thuận, tỉnh Bình Thuận.	
140	Nguyễn Văn	Nguyễn	1944	Xã Hàm Phú, huyện	02 bộ

	Hải	Văn Xí		Hàm Thuận, tỉnh Bình Thuận.	
141	Võ Văn Hội	Xuân Phương, Võ Văn Hội	10/10/1934	Xã Hàm Phú, huyện Hàm Thuận, tỉnh Bình Thuận.	
142	Phạm Văn An		06/1937	Xã Hàm Trí, huyện Hàm Thuận, tỉnh Bình Thuận.	
143	Nguyễn Văn Quyết	Nguyễn Văn Cu	02/03/1946	Thôn Dân Thái, xã Hàm Trí, huyện Hàm Thuận, tỉnh Bình Thuận.	
144	Trần Văn Tuế	Trần Minh Dương	10/1935	Xã Hàm Trí, huyện Hàm Thuận, tỉnh Bình Thuận.	
145	Nguyễn Xếp		1939	Thôn Dân Bình, xã Hàm Trí, huyện Hàm Thuận, tỉnh Bình Thuận.	
146	Lê Chính		1956	Xã Hàm Hiệp, huyện Hàm Thuận, tỉnh Bình Thuận.	
147	Nguyễn Văn Tám		04/1948	Xã Hàm Hiệp, huyện Hàm Thuận, tỉnh Bình Thuận.	
148	Trần Minh Tâm	Minh Tiến, Trần Hữu Lý	03/10/1929	Thôn Phú Nhang, xã Phú Hội, huyện Hàm Thuận, tỉnh Bình Thuận	
149	Thái Văn Thâm	Trần Thái Hiệp, Tòng Sơn	04/07/1913	Xã Phú Bình, huyện Hàm Thuận, tỉnh Bình Thuận	
150	Nguyễn Văn Xuân	Nguyễn Văn Hai	02/06/1949	Xã Hàm Mỹ, huyện Hàm Thuận, tỉnh Bình Thuận	
151	Trần Thanh Chương	Minh Diên, Trần Thanh Mười, Trần Quang Phương	30/2/1930	Khu Mương Mán, Làng Phú Hòa, huyện Hàm Thuận, tỉnh Bình Thuận.	
152	Lưu Văn Tình	Bình	1939	Xã Hàm Thạnh, huyện Hàm Thuận, tỉnh Bình Thuận	
153	Huỳnh Công Thời		06/12/1946	Xã Hàm Thạnh, huyện Hàm Thuận, tỉnh	

				Bình Thuận	
154	Đình Kim Sơn	Đình Văn Khai, Đình Sang	05/01/1932	Xã Hàm Cường, huyện Hàm Thuận, tỉnh Bình Thuận	
155	Hồ Tá Vinh		11/1935	Xã Hàm Cường, huyện Hàm Thuận, tỉnh Bình Thuận	
156	Lương Văn Bồn	Thanh Sơn	02/02/1921	Xã Hàm Phong, huyện Hàm Thuận, tỉnh Bình Thuận.	
157	Phạm Thanh Do			Thôn Thuận Tiến, xã Hàm Phong, huyện Hàm Tân, tỉnh Bình Thuận.	
158	Phạm Hữu Duật	Vũ Hùng Sơn, Hà Huy Phát, Trần Thanh Duật, Chí Thanh	02/01/1926	Xã Hàm Phong, huyện Hàm Thuận, tỉnh Bình Thuận.	
159	Vũ Tuấn Hùng	Chí - Việt	19/11/1932	Xã Hàm Phong, huyện Hàm Thuận, tỉnh Bình Thuận.	
160	Lương Nhung	Lương Thành, Đức	01/1928	Thôn Thuận Hiệp, xã Hàm Phong, huyện Hàm Thuận, tỉnh Bình Thuận.	
161	Nguyễn Ngọc Sinh	Nguyễn Văn Hai, Xuân Sanh	12/1933	Xã Hàm Phong, huyện Hàm Thuận, tỉnh Bình Thuận.	
162	Phạm Viết Bá	Thiên Ba	28/4/1940	Xã Hàm Dũng, huyện Hàm Thuận, tỉnh Bình Thuận.	
163	Phạm Viết Hòa		24/1/1934	Xã Hàm Dũng, huyện Hàm Thuận, tỉnh Bình Thuận.	
164	Phạm Viết Huệ	Tư Hùng	15/01/1929	Xã Hàm Dũng, huyện Hàm Thuận, tỉnh Bình Thuận.	
165	Phạm Viết Hùng	Tiến Tùng	06/09/1930	Thôn Khánh Thiện, xã Hàm Dũng, huyện Hàm Thuận, tỉnh Bình Thuận.	
166	Nguyễn Lương Tâm		25/7/1940	Xã Hàm Dũng, huyện Hàm Thuận, tỉnh Bình Thuận.	
167	Phan Văn Bô	Hai, Phan	1933	Xã Hàm Hòa,	

				huyện Hàm Thuận, tỉnh Bình Thuận.	
168	Nguyễn Quý	Trực	14/7/1914	Xã Hàm Hòa, huyện Hàm Thuận, tỉnh Bình Thuận.	
169	Hoàng Ánh	Phan Thanh Hà	11/01/1933	Xã Tân Thuận, huyện Hàm Thuận, tỉnh Bình Thuận.	
170	Hoàng Công Danh	Hoàng Liên, Đoàn Anh Tôn, Hoàng Lang Đệ	15/11/1931	Thôn Chiến Thắng, xã Hàm Nghĩa, huyện Hàm Thuận, tỉnh Bình Thuận.	
171	Nguyễn Văn Dương	Nguyễn Văn Hải, Đông Thắng	09/07/1924	Xã Thuận Hiệp, huyện Hàm Thuận, tỉnh Bình Thuận.	
172	Phạm Ngọc Đễ	Việt Bình	06/10/1930	Xã Vĩnh Hòa, huyện Hàm Thuận, tỉnh Bình Thuận.	
173	Bùi Xuân Đước		1932	Xã Thuận Phong, huyện Thuận Nam, tỉnh Bình Thuận.	
174	Nguyễn Minh Đước	Thu Ảnh	1936	Huyện Hàm Thuận, tỉnh Bình Thuận.	
175	Trần Hoa	Trần Ngọc Chúc, Lâm Sơn	10/1931	Xã Hàm Nghĩa, huyện Hàm Thuận, tỉnh Bình Thuận.	
176	Nguyễn Văn Chu	Vu Chân	24/10/1924	Xã Phong Nẫm, huyện Hàm Thuận, tỉnh Bình Thuận.	
177	Phạm Văn Sáu	Hải, Lê Văn Tám	30/12/1931	Xã Phong Nẫm, huyện Hàm Thuận, tỉnh Bình Thuận.	
178	Trần Thiện Mỹ	Minh Hoàng	23/3/1930	Xã Thiện Đức, huyện Hàm Thuận, tỉnh Bình Thuận.	
179	Phạm Trúc Mai	Đoan Hùng, Nguyễn Hữu Hoàng	12/10/1935	Xã Phú Tài, huyện Hàm Thuận, tỉnh Bình Thuận.	
180	Nguyễn Hùng Tăng	Nguyễn Văn Hai	19/8/1936	Xã Phú Tài, huyện Hàm Thuận, tỉnh Bình Thuận.	
181	Nguyễn Tũu	Nguyễn	1932	Xã Phú Tài, huyện Hàm	02 bộ

		Phước		Thuận, tỉnh Bình Thuận.	
182	Nguyễn Văn Năng	Hai Năng, Nguyễn Văn Như	03/01/1917	Xã Hàm Tiến, huyện Hàm Thuận, tỉnh Bình Thuận.	
183	Lê Vọng	Lưu Phương, Huyện	1925	Xã Hàm Tiến, huyện Hàm Thuận, tỉnh Bình Thuận.	
184	Ngô Trung Phương	Trung Lập	1930	Xã Tiến Lợi, huyện Hàm Thuận, tỉnh Bình Thuận.	
185	Nguyễn Ngọc Chúc	Hàn Huyền	06/12/1926	Xã Xuân Bình, huyện Hàm Thuận, tỉnh Bình Thuận.	
186	Võ Văn Liên	Châu Ngọc Sang, Hoàn - Thái, Võ Văn Lia	03/03/1931	Xã Tiến Thành, huyện Hàm Thuận, tỉnh Bình Thuận.	
187	Nguyễn Hồng Sinh	Trần Dũng	1933	Xã Tiến Thành, huyện Hàm Thuận, tỉnh Bình Thuận.	
188	Nguyễn Sơn		05/02/1930	Xã Tiến Thành, huyện Hàm Thuận, tỉnh Bình Thuận.	
189	Phan Gia Bé		06/05/1940	Phường Phú Trinh, TX.Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận.	
190	Nguyễn Thị Hòa	Nguyễn Thị Hiếu	13/12/1935	Phường Phú Trinh, TX.Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận.	
191	Phạm Xuân Hương	Huỳnh Trúc, Quang Thuận, Phạm Tre.	10/1930	Xã Phú Trinh, huyện Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận.	
192	Văn Tiến Mão	Nguyễn Văn Minh	1924	Xã Phú Trinh, huyện Hàm Thuận, tỉnh Bình Thuận.	
193	Nguyễn Xuân Quang		11/11/1943	Phường Phú Trinh, TX.Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận.	
194	Trương Văn Sáng	Đoàn Đức Hạnh	05/1922	Xã Phú Trinh, huyện Hàm Thuận, tỉnh Bình Thuận.	
195	Trương Thanh	Trương	1933	Phường Phú Trinh,	

	Tâm	Thân		TX.Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận.	
196	Lê Văn Thắm		05/1931	Phường Phú Trinh, TX.Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận.	
197	Tâm Thống	Việt, Nguyễn Văn Lôi	25/12/1928	Phường Phú Trinh, TX.Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận.	
198	Nguyễn Thanh Hùng	Nguyễn Truyện	01/01/1928	Phường Đức Nghĩa, TX.Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận.	
199	Trần Văn Mạnh	Trần Văn Ngại	05/05/1930	Phường Đức Nghĩa, TX.Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận.	
200	Trần Minh Nam	Ninh	11/11/1932	Phường Đức Nghĩa, TX.Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận.	
201	Trần Văn Ngang, Trần Quốc Xuôi	Phong Thanh	11/1925	Xã Đức Nghĩa, huyện Hàm Thuận, tỉnh Bình Thuận.	02 bộ
202	Nguyễn Văn Nhung	Minh Trung	11/1932	Phường Đức Nghĩa, TX.Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận.	
203	Nguyễn Minh Quang	Minh, Nguyễn Văn Tư, Nguyễn Minh Sinh	15/8/1930	Phường Đức Nghĩa, TX.Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận.	
204	Nguyễn Văn Sâm	Nguyễn Thanh Tân, Nguyễn Hoàng Ái	06/01/1931	Phường Đức Nghĩa, TX.Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận.	
205	Đào Văn Chín	Đào Vân	1932	Xã Đức Thắng, TX.Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận.	
206	Nguyễn Bình Lâm		01/01/1946	Phường Đức Thắng, TX.Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận.	
207	Lê Văn Lân		22/11/1945	Phường Đức Thắng, TX.Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận.	
208	Trần Văn Mười	Quốc Khánh	09/02/1928	Phường Đức Thắng, TX.Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận.	
209	Cao Đức Phùng		16/01/1934	Phường Đức Thắng,	

				TX.Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận.	
210	Trần Minh Quốc	Trương Công Minh, Hà, Tư	09/10/1924	Phường Đức Thắng, TX.Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận.	
211	Nguyễn Văn Thanh	Rèn	05/01/1930	Phường Đức Thắng, TX.Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận.	
212	Lê Ngọc Thành	Lê Ngọc Kỳ, Lê Văn Họt	01/1928	Phường Đức Thắng, TX.Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận.	
213	Nguyễn Trục	Viên	20/12/1923	Phường Đức Thắng, TX.Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận.	
214	Nguyễn Ngọc Anh	Hải Tân	19/9/1935	Phường Bình Hưng, TX.Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận.	
215	Nguyễn Hữu Liêm		01/01/1952	Phường Bình Hưng, TX.Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận.	
216	Nguyễn Thị Kim Liên	Phú Bình	14/3/1946	Phường Bình Hưng, TX.Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận.	
217	Hoàng Phụng	Hoàng Thiên Nga, Hoàng Long	03/03/1929	Phường Bình Hưng, TX.Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận.	
218	Nguyễn Hồng	Tùng Linh, Phan Minh Nha	12/01/1936	Phố Mười Căng, TX.Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận.	
219	Nguyễn Hồng Ngu		21/1/1929	Xã Đức Long, huyện Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận.	
220	Nguyễn Văn Dậu		15/1/1936	Thị xã Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận.	
221	Nguyễn Hòa	Hoàng	15/12/1926	Thị xã Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận.	
222	Trần Hữu Hồng		30/6/1938	Thị xã Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận.	
223	Võ Quang Khải		10/01/1939	Thị xã Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận.	
224	Phạm Hồng Lạc		11/05/1945	Thị xã Phan Thiết, tỉnh	

				Bình Thuận.	
225	Nguyễn Thanh Lý	Doãn Li Li	09/08/1940	Thị xã Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận.	
226	Nguyễn Xuân Sang	Nhị Lan	01/01/1930	Thị xã Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận.	
227	Hứa Hoàng Thông	Minh	27/7/1934	Thị xã Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận.	
228	Nguyễn Đăng Trung	Trương Công Dũng, Phan Thuận.	06/01/1948	Thị xã Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận.	
229	Trần Anh Việt	Nghĩa, Phan Hải, Trần Anh Nam	07/08/1925	Thị xã Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận.	
230	Nguyễn An Vinh		26/3/1959	Thị xã Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận.	
231	Trần Trung An Cư	Trần Trì Hộ	13/4/1945	Số nhà 111, phố Bình Thuận, tỉnh Bình Thuận.	
232	Nguyễn Tân Tường	Tuồng	1943	Số nhà 19, phố Thị Biểu, tỉnh Bình Thuận.	
233	Nguyễn An Châu		1954	Huyện Hàm Tân, tỉnh Bình Thuận.	
234	Trương Văn Liễu	Trương Văn Nho	05/05/1935	Xã Tân Hưng, huyện Hàm Tân, tỉnh Bình Thuận.	
235	Lê Ngọc Minh	Lê Văn Mười	1928	Xã Tân Tiến, huyện Hàm Tân, tỉnh Bình Thuận.	
236	Lê Thị Thu Sang	Lê Thị Thu Loan	14/2/1943	Xã Tân Thành, huyện Hàm Tân, tỉnh Bình Thuận.	
237	Hứa Minh Trí		12/09/1940	Xã Tân Hòa, huyện Hàm Tân, tỉnh Bình Thuận.	
238	Ngô Minh Trực	Hoàng, Minh	15/3/1924	Xã Tân Hòa, huyện Hàm Tân, tỉnh Bình Thuận.	
239	Võ Đức Tạo	Hồng Việt	06/04/1909	Xã Tân Hiệp, huyện Hàm Tân, tỉnh Bình Tuy.	
240	Huỳnh Thúc Hinh	Chùm, Lâm Sơn	13/1/1923	Thôn Pơ Va, xã Đại Hòa, huyện Tánh Linh, tỉnh Bình Thuận.	
241	Mai Thị Thu	Bé	1958	Xã Suối Kiết, huyện Hoài Đức, tỉnh Bình Tuy.	
242	Vương Thị		01/01/1926	Xã Tấn Tài, huyện Ninh	

	Phước			Hải, tỉnh Ninh Thuận	
243	Quảng Đại Cường	Bé	20/11/1933	Làng Hoài Trung, huyện An Phước, tỉnh Ninh Thuận	